TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2026/HS-ST
Ngày: 05/01/2026

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vương Vĩ Bửu.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Nghiệp Hồng.

2. Bà Đàm Thu Ánh.

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Ngô Thị Châu Anh − Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Tấn Lộc - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 01 năm 2026, Tòa án nhân dân Khu vực 3, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai Vụ án hình sự thụ lý số: 198/2025/TLST-HS ngày 07 tháng 11 năm 2025 theo Qết định đưa vụ án ra xét xử số 283/2025/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 12 năm 2025 đối với bị cáo:

BNTB - Sinh ngày xx/yy/1980; giới tính: Nam; nơi sinh: Thành phố Hồ Chí Minh; đăng ký thường trú: xx Hàn Hải Nguyên, phường Bình Thới, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: Không có nơi cư trú nhất định; nghề nghiệp: Sửa điện thoại thuê; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông BXA và bà NTTH.

- Tiền sự: Không

- Tiền án: Bị Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 12 tháng tù về tội "Cướp giật tài sản" theo Bản án số 560/HSST ngày 10/11/1999, Chấp hành xong hình phạt tù ngày 06/6/2000, bị cáo chưa đóng án phí sơ thẩm. Chưa được xóa án tích.

Nhân thân:

- Bị Tòa án nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 18 tháng tù về tội "Cướp giật tài sản" theo Bản án hình sự sơ thẩm số 26/HSST ngày 13/02/2001. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 11/02/2002. Chấp hành xong án phí sơ thẩm ngày 25/4/2003 và khoản sung công quỹ nhà nước ngày 19/3/2004, đã xóa án tích.

- Bị Tòa án nhân dân quận Bình Tân xử phạt 03 năm tù về tội "Cướp giật tài sản" theo Bản án hình sự sơ thẩm số 304/2014/HSST ngày 19/9/2014. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 21/9/2016. Chấp hành xong án phí sơ thẩm ngày 26/12/2014, đã xóa án tích.

- Ngày 5/4/2019, Tòa án nhân dân Quận 11 xử phạt 03 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy theo Bản án hình sự sơ thẩm số 104/2019/HS-ST ngày 18/11/2019. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 05/12/2021. Chấp hành xong án phí sơ thẩm ngày 06/02/2020, đã xóa án tích.

- Ngày 23/01/2003, bị Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đưa vào cơ sở chữa bệnh (cai nghiện) theo Quyết định số 968/QĐ-UB ngày 23/01/2003, đến ngày 15/6/2005 chấp hành xong.

- Ngày 16/11/2010, bị Ủy ban nhân dân Quận 11 đưa vào Cơ sở chữa bệnh (cai nghiện) thời hạn 24 tháng về hành vi "Sử dụng chất ma túy" theo Quyết định số 1472/QĐ-UBND ngày 16/11/2010, đến ngày 20/7/2013 chấp hành xong.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/3/2025 Phân trại tạm giam Bình Thới - PC11A (bị cáo có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông CPQ, sinh năm 1988.

Địa chỉ: xx đường yy Bình Thới, phường Hòa Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ 50 phút ngày 28/3/2025, Tổ tuần tra 363 Công an Thành phố Hồ Chí Minh tuần tra đến trước địa chỉ số 13A Tống Văn Trân, phường Hòa Bình, Thành phố Hồ Chí Minh phát hiện Huỳnh Tuấn Hòa điều khiển xe mô tô biển số 59M2-321.16 chở bị cáo BNTB ngồi phía sau có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu dừng xe, kiểm tra phát hiện trong túi áo bên trái của B có 03 gói nylon có chứa tinh thể là chất ma túy nên đưa B về Trụ sở Công an phường Hòa Bình lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Vật chứng của vụ án:

- 01 gói niêm phong ghi số vụ 1420/25, có chữ ký của Giám định viên, Điều tra viên. Tại Bản kết quả giám định số 4397/KL-KTHS ngày 06/4/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Tinh thể ký hiệu mẫu m là ma túy ở thể rắn có khối lượng 1,6786g loại Methamphetamine.

- 01 điện thoại di động OPPO A3X đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động OPPO A16K đã qua sử dụng, là điện thoại cá nhân của bị cáo B.

- 01 điện thoại di động Realme C15 đã qua sử dụng, là điện thoại của CPQ.

- 01 điện thoại di động Redmi 13C đã qua sử dụng, là điện thoại cá nhân của Huỳnh Tuấn Hòa. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra Qết định xử lý vật chứng trả lại

cho Hòa.

- 01 xe mô tô Vario, biển số: 59M2-321.16 màu đen, đã qua sử dụng, là xe của Huỳnh Tuấn Hòa. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra Qết định xử lý vật chứng trả lại cho Hòa.

- 01 đĩa CD có chứa nội dung hỏi cung bị cáo.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, bị cáo BNTB khai nhận:

Do có nhu cầu sử dụng ma túy, vào ngày 28/3/2025, B đi đến ngã tư Lý Thường Kiệt và Vĩnh Viễn, phường Minh Phụng, Thành phố Hồ Chí Minh gặp 01 người tên Long (chưa rõ lai lịch) làm nghề mua bán đồ cũ để mua 01 gói ma túy với giá 500.000 đồng. Sau khi mua ma túy B cất giữ trong người và đi về, một lúc sau B tiếp tục quay lại gặp Long để mua thêm 02 gói nilon chứa ma túy với số tiền 1.000.000 đồng. Cả 02 lần mua ma túy, B trả bằng tiền mặt cho Long. Sau khi mua ma túy, B nhờ Huỳnh Tuấn Hòa chở đến tiệm cầm đồ trên địa bàn phường Hòa Bình, Thành phố Hồ Chí Minh để chuộc lại chiếc xe máy đang cầm tại cửa hàng, khi đến số 13A Tống Văn Trân, phường Hòa Bình, Thành phố Hồ Chí Minh thì bị Tổ tuần tra 363 Công an Thành phố Hồ Chí Minh kiểm tra phát hiện như trên. Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, Huỳnh Tuấn Hòa khai nhận không biết việc B mua ma túy và cất giấu trong người.

Tiến hành kiểm tra điện thoại di động thu giữ của B có nội dung tin nhắn với người tên "Anh Diem" số điện thoại 0703786402 và người có tên "Hue" số điện thoại 0909662472 có nội dung nghi vấn, liên quan đến việc "Mua bán trái phép chất ma túy". Kết quả xác minh số điện thoại 0703786402 là của CPQ.

CPQ khai nhận có sử dụng số điện thoại 0703786402 nhắn tin với B để sửa điện thoại và bán cho B chiếc điện thoại Realme C15 với số tiền 500.000 đồng (do Q còn nợ tiền B nên đã cấn trừ số tiền trên cho B), Q khai không mua ma túy của B. Tiến hành cho B và Q đối chất nhưng cả hai đều không thừa nhận có việc mua bán ma túy đối với nhau.

Tiến hành xác minh số điện thoại 0909662472 là của Dương Ngọc Huê, hiện nay Huê không có mặt tại địa phương, đi đâu không rõ.

Tại bản Cáo trạng số 22/CT-VKS-KV3 ngày 30 tháng 10 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo BNTB về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, bị cáo B thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Bản cáo trạng đã truy tố. Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3, Thành phố Hồ Chí Minh trình bày lời luận tội và đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo như sau:

Áp dụng Điều 38; Điều 50; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017);

Đề nghị xử phạt bị cáo BNTB từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Đề nghị miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị xử lý vật chứng như sau:

- Tịch thu và tiêu hủy 01 gói niêm phong ghi số vụ 1420/25, có chữ ký của Giám định viên, Điều tra viên, chứa ma túy còn lại sau giám định.

- Trả lại cho bị cáo B 01 điện thoại di động OPPO A3X đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động OPPO A16K đã qua sử dụng, là điện thoại cá nhân của bị cáo, không liên quan đến việc phạm tội.

- Trả lại cho CPQ 01 điện thoại di động Realme C15 đã qua sử dụng, là điện thoại của Q, không liên quan đến việc phạm tội của bị cáo B.

- 01 điện thoại di động Redmi 13C đã qua sử dụng, là điện thoại cá nhân của Huỳnh Tuấn Hòa. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho Hòa là đúng Q định pháp luật nên không cần giải quyết lại trong vụ án.

- 01 xe mô tô Vario, biển số: 59M2-321.16 màu đen, đã qua sử dụng, là xe của Huỳnh Tuấn Hòa. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho Hòa là đúng Q định pháp luật nên không cần giải Quyết lại trong vụ án.

- Lưu vào hồ sơ vụ án 01 đĩa CD có chứa nội dung hỏi cung bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về chứng cứ xác định có tội:

Vào khoảng 19 giờ 50 phút ngày 28/3/2025, tại trước địa chỉ số 13A Tống Văn Trân, phường Hòa Bình, Thành phố Hồ Chí Minh, bị cáo BNTB đã có hành vi cất giữ 1,6786g ma túy loại Methamphetamine, sau đó bị phát hiện bắt giữ.

Căn cứ vào các lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, những chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận thấy có đủ cơ sở để kết luận: Bị cáo BNTB đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến việc quản lý nhà nước về các chất ma túy, dẫn đến các tệ nạn liên quan ma túy. Do đó cần phải xử lý nghiêm mới có tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung.

Tình tiết giảm nhẹ: Không có.

Tình tiết tăng nặng: Hiện nay bị cáo vẫn còn tiền án, chưa được xóa án tích, nay lại tiếp tục phạm tội nên lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm, đây là tình tiết tặng nặng Q định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên không cần thiết áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu và tiêu hủy 01 gói niêm phong ghi số vụ 1420/25, có chữ ký của Giám định viên, Điều tra viên, chứa ma túy còn lại sau giám định.

- Trả lại cho bị cáo B 01 điện thoại di động OPPO A3X đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động OPPO A16K đã qua sử dụng, là điện thoại cá nhân của bị cáo, không liên quan đến việc phạm tội.

- Trả lại cho CPQ 01 điện thoại di động Realme C15 đã qua sử dụng, là điện thoại của Q, không liên quan đến việc phạm tội của bị cáo B.

- 01 điện thoại di động Redmi 13C đã qua sử dụng, là điện thoại cá nhân của Huỳnh Tuấn Hòa. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho Hòa là đúng quy định pháp luật nên không cần giải quyết lại trong vụ án.

- 01 xe mô tô Vario, biển số: 59M2-321.16 màu đen, đã qua sử dụng, là xe của Huỳnh Tuấn Hòa. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho Hòa là đúng quy định pháp luật nên không cần giải quyết lại trong vụ án.

- Lưu vào hồ sơ vụ án 01 đĩa CD có chứa nội dung hỏi cung bị cáo.

Đối với đối tượng tên Long (chưa rõ lai lịch) đã bán ma túy cho B, Cơ quan Cảnh sát điều tra sẽ tiếp tục xác minh làm rõ, khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau.

Đối với CPQ: Q không thừa nhận mua ma túy của bị cáo B và B cũng không thừa nhận bán ma túy cho Q. Đồng thời, đối tượng Dương Ngọc Huê hiện đã đi khỏi nơi cư trú, Cơ quan Cảnh sát điều tra chưa làm việc được với Huê, hiện chưa có chứng cứ nào khác để chứng minh bị cáo B có hành vi mua bán trái phép chất ma túy đối với CPQ và Dương Ngọc Huê. Do đó, chưa đủ cơ sở để xử lý bị cáo B về hành vi "Mua bán trái phép chất ma túy". Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục truy tìm đối tượng tên Huê, khi nào tìm được và có căn cứ sẽ xử lý sau.

Đối với Huỳnh Tuấn Hòa không biết việc bị cáo B cất giấu ma túy trong người nên không có cơ sở để xử lý.

[2] Về tính hợp pháp của hành vi, Qết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 11, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 11, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm Qền, trình tự, thủ tục quyết định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người có Qền lợi, nghĩa vụ liên quan không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 38; Điều 50; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Tuyên bố bị cáo BNTB phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo BNTB 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 28/3/2025.

Căn cứ vào Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Xử lý vật chứng:

- Tịch thu và tiêu hủy 01 gói niêm phong ghi số vụ 1420/25, có chữ ký của Giám định viên, Điều tra viên, chứa ma túy còn lại sau giám định.

- Trả lại cho bị cáo B 01 điện thoại di động OPPO A3X đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động OPPO A16K đã qua sử dụng, là điện thoại cá nhân của bị cáo, không liên quan đến việc phạm tội.

- Trả lại cho CPQ 01 điện thoại di động Realme C15 đã qua sử dụng, là điện thoại của Q, không liên quan đến việc phạm tội của bị cáo B.

- Lưu vào hồ sơ vụ án 01 đĩa CD có chứa nội dung hỏi cung bị cáo.

(Theo Lệnh nhập kho vật chứng số F1666/LNK-CSMT ngày 28/7/2025 của Công an Thành phố Hồ Chí Minh).

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị Qết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Q định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo BNTB chịu án phí là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Căn cứ vào Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND Tp.HCM;
- VKSND Tp.HCM;
- Sở Tư pháp Tp.HCM;
- CA Tp.HCM;
- VKSND KV3, Tp.HCM;
- THADS Tp.HCM;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Vương Vĩ Bửu

TAND KHU VỰC 3

JUZ050126.TL.QDBA 318